

Số: 248/TTr-UBND

Sa Thầy, ngày 24 tháng 7 năm 2023

TỜ TRÌNH
Về việc dự thảo Nghị quyết điều chỉnh dự toán
ngân sách nhà nước năm 2023 (lần 1)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện.

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP, ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/ TT-BTC, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 793/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện về dự toán thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp huyện năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 2155/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023.

Thực hiện Kết luận số 2178-KL/HU ngày 24 tháng 7 năm 2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XVII về việc cho ý kiến đối với các Tờ trình số 208-TTr/HU ngày 24 tháng 7 năm 2023; số 209-TTr/HU ngày 24 tháng 7 năm 2023; số 210-TTr/HU ngày 24 tháng 7 năm 2023; số 211-TTr/HU ngày 24 tháng 7 năm 2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy;

Ủy ban nhân dân huyện kính trình Hội đồng nhân dân huyện cho chủ trương điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 (lần 1), với các nội dung chính sau:

I. Điều chỉnh hệ số bổ sung theo định mức chi thường xuyên biên chế

1. Điều chỉnh hệ số bổ sung định mức chi thường xuyên của Văn phòng Huyện ủy và Văn phòng HĐND- UBND huyện từ 1,8 lên 2,5 lần.

2. Bỏ định mức chi hỗ trợ chi cho hợp đồng lao động một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp theo quy định tại Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ với mức 70 triệu đồng/chỉ tiêu/năm (*bao gồm tiền công và chi hoạt động thường xuyên*).

II. Điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2023

1. Điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2023

a) Điều chỉnh dự toán thu ngân sách địa phương năm 2023

- Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn sau điều chỉnh: 223.130 triệu đồng (*không tăng, giảm so dự toán đầu năm*).

- Dự toán thu ngân sách huyện giao đầu năm 500.691 triệu đồng; dự toán sau khi điều chỉnh là 577.714 triệu đồng (*tăng 77.023 triệu đồng so dự toán đầu năm*).

+ Thu ngân sách huyện hưởng theo phân cấp: 185.778 triệu đồng (*không tăng, giảm so dự toán đầu năm*).

+ Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên dự toán giao đầu năm 314.913 triệu đồng, dự toán sau khi điều chỉnh 391.936 triệu đồng (*tăng 77.023 triệu đồng so dự toán đầu năm*).

b) Điều chỉnh dự toán chi ngân sách địa phương năm 2023

- Dự toán ngân sách huyện quản lý giao đầu năm 500.691 triệu đồng; dự toán sau khi điều chỉnh 577.714 triệu đồng (*tăng 77.023 triệu đồng so dự toán đầu năm*), trong đó:

+ Dự toán chi cân đối ngân sách: 487.060 triệu đồng, bao gồm: Chi đầu tư phát triển 117.832 triệu đồng; chi thường xuyên 358.156 triệu đồng; chi tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương 3.272 triệu đồng; chi phí dự phòng 7.800 triệu đồng.

+ Dự toán chi nguồn bổ sung mục tiêu: 90.654 triệu đồng (*tăng 77.023 triệu đồng so dự toán đầu năm, do bổ sung kế hoạch vốn các Chương trình mục tiêu Quốc gia*).

2. Điều chỉnh dự toán chi ngân sách cấp huyện

Dự toán chi ngân sách huyện giao đầu năm 489.721 triệu đồng; dự toán sau khi điều chỉnh là 566.744 triệu đồng (*tăng 77.023 triệu đồng so dự toán đầu năm*), trong đó:

a) Dự toán chi ngân sách cấp huyện giao đầu năm 430.599 triệu đồng; dự toán sau khi điều chỉnh: 486.957 triệu đồng (*tăng 56.358 triệu đồng*), cụ thể:

- Chi cân đối ngân sách cấp huyện: 417.999 triệu đồng (*tăng 106 triệu đồng so với dự toán đầu năm*), gồm:

+ Chi đầu tư phát triển: 108.182 triệu đồng (*không tăng, giảm so dự toán đầu năm*).

+ Chi thường xuyên: 299.942 triệu đồng (*tăng 106 triệu đồng so với dự toán đầu năm*).

+ Dự phòng: 6.603 triệu đồng (*không tăng, giảm so dự toán đầu năm*).

+ Chi tạo nguồn cải cách tiền lương: 3.272 triệu đồng (*không tăng, giảm so dự toán đầu năm*).

- Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu: 68.958 triệu đồng (*tăng 56.334 triệu đồng so với dự toán đầu năm*), trong đó: Chi thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia: 56.334 triệu đồng (*tăng 56.334 triệu đồng*); Chi thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ do ngân sách tỉnh bổ sung: 12.624 triệu đồng (*giảm 82 triệu đồng*).

b) Chi bổ sung cho ngân sách cấp xã: 79.787 triệu đồng (*tăng 20.665 triệu đồng so với dự toán đầu năm*), trong đó chi bổ sung cân đối: 58.091 triệu đồng, (*giảm 106 triệu đồng*); chi bổ sung mục tiêu nhiệm vụ 21.696 triệu đồng (*tăng 20.771 triệu đồng*).

3. Điều chỉnh dự toán chi ngân sách cấp xã

Dự toán chi ngân sách cấp xã sau điều chỉnh là 90.757 triệu đồng (tăng 20.666 triệu đồng), gồm:

- Chi đầu tư phát triển từ nguồn thu tiền sử dụng đất: 9.650 triệu đồng;

- Chi thường xuyên 79.910 triệu đồng, trong đó chi cân đối 58.214 triệu đồng; Chi bổ sung mục tiêu nhiệm vụ 21.696 triệu đồng.

- Chi dự phòng: 1.197 triệu đồng.

(*Chi tiết tại các Biểu mẫu số 30, 30b, 34, 35, 37, 39, 41 và 42 kèm theo*).

4. Điều chỉnh nội dung thực hiện

- Điều chỉnh **602** triệu đồng thuộc nguồn Sự nghiệp văn hoá thông tin, thể thao, du lịch và truyền thông từ nội dung: Sửa chữa làm đường bê tông lên bãi cát cánh, bãi hạ cánh (*Đối ứng MTQG XDNTM thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới*) sang thực hiện nội dung: Triển khai thực hiện Đề án phát triển du lịch cộng đồng, du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới. Lý do: Đường bê tông lên bãi cát cánh, bãi hạ cánh sau khi rà soát thực địa, thì diện tích đất sử dụng để làm đường thuộc đất rừng phòng hộ, nên không thực hiện được. Bên cạnh đó ngày 23 tháng 6 năm 2023 Ủy ban nhân dân tỉnh có Văn bản số 1934/UBND-KTTH về việc triển khai gắn mã vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia (CTMTQG), theo đó nội dung này đã được gắn mã vốn đối ứng Chương trình MTQG nếu không được điều chỉnh sẽ mất vốn.

2. Điều chỉnh **693** triệu đồng kinh phí giao đầu năm cho cấp xã⁽¹⁾ Lập Đồ án Quy hoạch chung các xã giai đoạn 2021-2030 sang thực hiện các nội dung: **(1)** Duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cải tạo các công trình phúc lợi, công trình kết

¹ Gồm: Xã Hơ Moong 258 triệu; xã Sa Bình 258 triệu đồng; xã Sa Nghĩa 177 triệu đồng.

cầu hạ tầng, các công trình khác do xã quản lý: 495 triệu đồng, cụ thể: Sửa chữa đường đi khu sản xuất Ya Mum (*đoạn từ rẫy ông A Jun đến rẫy ông A Lái*). Lý do: Đề lập Quy hoạch chung xây dựng xã cần phải có Quy hoạch vùng huyện và hiện nay Quy hoạch vùng huyện mới được Ủy ban nhân dân huyện tổ chức lấy ý kiến nhiệm vụ quy hoạch (*đến ngày 08 tháng 8 năm 2023 hết hạn*), Đề cương lập nhiệm vụ Quy hoạch xây dựng vùng huyện và dự toán chưa được phê duyệt, do đó trong năm 2023 không thể hoàn thành công tác lập Quy hoạch vùng huyện nên không thể tổ chức lập Quy hoạch chung xã Ya Ly giai đoạn 2021-2030. Bên cạnh đó đường qua cầu treo làng Lung đến khu Ya Mum, Ya Vel cử tri kiến nghị nhiều lần, vì đây là khu sản xuất chính của bà con làng Lung xã Ya Xiêr, thôn Kiến Hưng và làng Tum xã Ya Ly với tổng diện tích hơn 200 ha. (2) Sửa chữa, lắp đặt các tấm đan tại các hố ga, mương thoát nước tại tuyến đường Điện Biên Phủ, Cù Chính Lan, Trần Hưng Đạo (*đoạn qua thôn 1, thôn 2, làng Kleng, làng Kđư*) để đảm bảo an toàn cho người dân tham gia giao thông: 375 triệu đồng (*chưa bao gồm 177 triệu đồng nguồn sự nghiệp kinh tế thuộc cấp huyện*). Lý do nội dung này cử tri kiến nghị nhiều lần, nhưng chưa có nguồn kinh phí để khắc phục, sửa chữa.

5. Thuyết minh các nội dung điều chỉnh:

5.1. Dự toán chi ngân sách cấp huyện sau khi điều chỉnh tăng 56.358 triệu đồng, cụ thể:

a) Điều chỉnh tăng 62.308 triệu đồng, chi tiết các khoản tăng:

- Điều chỉnh tăng 56.334 triệu đồng, do bổ sung kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 trên địa bàn huyện theo Quyết định số 2137/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2022 và Quyết định số 694/QĐ-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện (*Chi đầu tư và sự nghiệp giao các cơ quan, đơn vị thuộc ngân sách cấp huyện thực hiện*).

- Chi công tác đo đạc, đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai và đăng ký biến động, chỉnh lý hồ sơ địa chính thường xuyên: 1.800 triệu đồng.

- Chi hỗ trợ học sinh bán trú và PTDT bán trú theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP: 1.517 triệu đồng.

- Chi thực hiện chính sách quy định tại Nghị định số 105/2020/NĐ-CP chính sách phát triển giáo viên mầm non: 808 triệu đồng.

- Chi hỗ trợ học sinh khuyết tật (*học bổng và đồ dùng dạy học theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC*): 125 triệu đồng.

- Chi thực hiện mô hình khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư; lồng ghép thực hiện Đề án 06, 07-ĐA/HU: 352 triệu đồng.

- Chi bổ sung định mức chi thường xuyên trung tâm Trung tâm văn hoá thông tin, thể thao, du lịch và truyền thông: 52 triệu đồng.

- Chi bổ sung định mức chi thường xuyên cho Văn phòng Huyện ủy: 355 triệu đồng (*Điều chỉnh hệ số bổ sung định mức chi thường xuyên của Văn phòng Huyện ủy huyện từ 1,8 lên 2,5 lần*).

- Chi bổ sung định mức chi thường xuyên Văn phòng HĐND-UBND huyện: 108 triệu đồng (*Điều chỉnh hệ số bổ sung định mức chi thường xuyên của Văn phòng HĐND- UBND huyện từ 1,8 lên 2,5 lần*).

- Chi bổ sung xăng xe, phí, lệ phí và bảo hiểm xe và sửa chữa thường xuyên xe ô tô phục vụ công tác UBND huyện: 138 triệu đồng.

- Chi phí tổ chức lễ kỷ niệm 110 năm thành lập tỉnh: 54 triệu đồng.

- Chi bổ sung kinh phí đại hội Hội nông dân nhiệm kỳ 2023-2028 là 28 triệu đồng.

- Chi bổ sung kinh phí tổ chức Lễ kỷ niệm 55 năm ngày hy sinh của các Anh hùng Liệt sỹ Trung đoàn 209 tại Đỉnh cao 955 – Chư Tan Kra: 54 triệu.

- Tập huấn chuyên sâu về Luật và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật cho cán bộ, công chức của các cơ quan chuyên môn cấp huyện, cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, làng: 40 triệu đồng.

- Chi hoạt động bộ máy Phòng Kinh tế Hạ tầng: 2 triệu đồng.

- Hỗ trợ kinh phí tuần tra, kiểm soát tự quản đường biên giới: 166 triệu đồng.

- Sửa chữa, lắp đặt các tấm đan tại các hố ga, mương thoát nước tại tuyến đường Điện Biên Phủ, Cù Chính Lan, Trần Hưng Đạo (đoạn qua thôn 1, thôn 2, làng Kleng, làng Kđừ) để đảm bảo an toàn cho người dân tham gia giao thông: 375 triệu đồng.

b) Điều chỉnh giảm 5.950 triệu đồng, chi tiết các khoản giảm:

- Giảm kinh phí bố trí Lập dự án quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030: 1.800 triệu đồng.

- Giảm kinh phí thực hiện chính sách theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP: 2.450 triệu đồng.

- Giảm kinh phí phòng chống dịch bệnh trên cạn và dịch bệnh thủy sản; tiêm phòng dịch: 200 triệu đồng.

- Giảm kinh phí thực hiện Đề án 07-ĐA/HU ngày 25 tháng 10 năm 2021 cải tạo vườn tạp trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025: 329 triệu đồng.

- Giảm kinh phí đối ứng Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững (*Dự án 3 - Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp*): 31 triệu đồng.

- Giảm kinh phí tổ chức kỷ niệm 110 năm thành lập tỉnh Kon Tum đã giao Trung tâm Văn hóa – Thể thao – Du lịch và Truyền thông: 137 triệu đồng.

- Giảm kinh phí đối ứng Chương trình MTQG GNBV: DA4 - TDA 3 (*hỗ trợ việc làm bền vững*): 62 triệu đồng.

- Giảm kinh phí quỹ tiền lương và chi thường xuyên các đơn vị⁽²⁾: 768 triệu đồng.

- Giảm kinh phí tổ chức kỷ niệm 110 năm thành lập tỉnh Kon Tum đã giao cho Văn phòng HĐND-UBND huyện: 02 triệu đồng.

- Giảm kinh phí đối ứng Chương trình MTQG Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi: DA 10, TDA1, ND 2 (*phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và tuyên truyền, vận động đồng bào*): 05 triệu đồng.

- Giảm chi chi công tác đối ngoại, an ninh biên giới: 166 triệu đồng.

5.2. Điều chỉnh tăng dự toán chi ngân sách cấp xã 20.666 triệu đồng, gồm:

a) Điều chỉnh tăng 21.359 triệu đồng, chi tiết các khoản tăng:

- Điều chỉnh tăng 20.689 triệu đồng kinh phí thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 trên địa bàn huyện Sa Thầy theo Quyết định số 2137/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2022 và Quyết định số 694/QĐ-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện (*các nội dung ngân sách cấp xã thực hiện*).

- Bổ trí 70 triệu đồng đối ứng Chương trình MTQG GNBV: DA4 - Tiểu dự án 3 (*Hỗ trợ việc làm bền vững*).

- Kinh phí duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cải tạo các công trình phúc lợi, công trình kết cấu hạ tầng, các công trình khác do cấp xã quản lý: 495 triệu đồng.

- Bổ trí 12 triệu đồng đối ứng Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi: DA 10, Tiểu DA 1, nội dung số 2, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật.

- Bổ trí kinh phí trợ cấp lần đầu theo Nghị định số 76/2019/NĐ-CP: 45 triệu đồng.

- Bổ trí kinh phí tổ chức Lễ kỷ niệm 110 năm thành lập tỉnh Kon Tum: 26 triệu đồng.

- Bổ sung phụ cấp, trợ cấp lực lượng dân quân thường trực: 22 triệu đồng.

b) Điều chỉnh giảm 693 triệu đồng kinh phí lập Đồ án Quy hoạch chung các xã giai đoạn 2021 – 2030.

(*Chi tiết tại Biểu số 05/UB, Biểu mẫu ngân sách xã kèm theo*).

6. Lý do điều chỉnh:

² Trung tâm bồi dưỡng chính trị: 32,4 triệu đồng; Trung tâm Văn hoá - Thể thao - Du lịch và Truyền thông: 05 triệu đồng; Văn phòng Huyện ủy: 208 triệu đồng; Huyện đoàn: 21 triệu; Văn phòng HĐND-UBND: 222 triệu đồng; Phòng Nội vụ: 40 triệu đồng; Phòng Y tế: 40 triệu đồng; Phòng Tài chính – Kế hoạch: 101 triệu đồng; Kinh phí thực hiện Đề án 500 trí thức trẻ tình nguyện (Phòng Nội vụ): 58 triệu đồng...

Trong quá trình thực hiện chi ngân sách các cấp trên địa bàn huyện trong năm 2023 đã được Hội đồng nhân dân huyện giao đầu năm phát sinh các nội dung cần điều chỉnh, phù hợp với chế độ chính sách, nội dung chi và công tác quản lý điều hành dự toán ngân sách năm 2023, cụ thể:

(1) Thực hiện chế độ, chính sách theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; Hỗ trợ học sinh khuyết tật (*Học bổng và đồ dùng dạy học theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC*); Chi hỗ trợ học sinh bán trú và PTDT bán trú theo 116/2016/NĐ-CP; Chi thực hiện chính sách quy định tại Nghị định số 105/2020/NĐ-CP chính sách phát triển giáo viên mầm non; Chi hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ... Nội dung chi nhưng chưa có định mức kinh tế - kỹ thuật để áp dụng triển khai thực hiện (*Đề án 07-ĐA/HU ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Huyện ủy*).

(2) Có sự biến động về nhân sự giữa các đơn vị, hoặc do nghỉ chế độ.

(3) Một số nội dung chi thường xuyên khác chưa sử dụng, hoặc trong quá trình triển khai thực hiện, vướng mắc thủ tục đất đai, hoặc chưa cụ thể nên không thực hiện được.

(4) Bên cạnh đó có một số nhiệm vụ chi cần thiết phát sinh trong năm nhưng chưa được bố trí dự toán đầu năm do đó phải điều chỉnh, bổ sung dự toán.

(5) Cập nhật kế hoạch vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 trên địa bàn huyện theo Quyết định số 2137/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2022 và Quyết định số 694/QĐ-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện.

(*Tờ trình này thay thế Tờ trình số 211/TTr-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện*).

Ủy ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét, cho chủ trương thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Chánh VP, các PCVP;
- Lưu VT, HNH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Kim Thái